

## HOSE 31/07/2015

VNINDEX 621.05 **-5.52** **-0.88%**

KLGD 112,601,314 CP

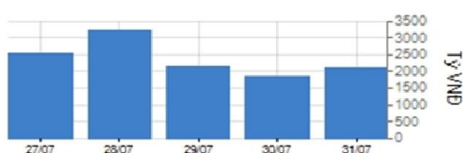
GTGD 2,092.60 Tỷ

GTR NDTNN 56.27 Tỷ

CP Tăng giá 94 CP

CP Giảm giá 120 CP

CP Đứng giá 90 CP



## HNX 31/7/2015

HNXINDEX 85.13 **-0.67** **-0.79%**

KLGD 35,501,989 CP

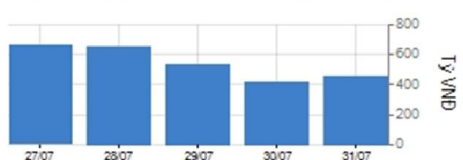
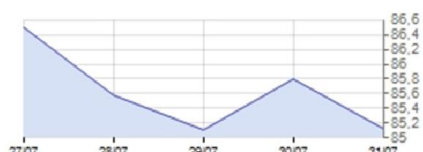
GTGD 449.58 Tỷ

GTR NDTNN 5.20 Tỷ

CP Tăng giá 78 CP

CP Giảm giá 102 CP

CP Đứng giá 199 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 647.36 **-4.34** **-0.67%**

HNX30 162.54 **-1.66** **-1.01%**

## Tâm điểm

► Chỉ số có xu hướng điều chỉnh về lại mốc hỗ trợ 617 điểm

► Khối ngoại mua ròng hơn 63 tỷ đồng trên cả 2 sàn

► Phân tích kỹ thuật

► Nhận định thị trường

► Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

► Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

► Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,202,239	12.7	2.4	18.6%	9.3%
HNX	145,927	10.1	1.7	11.5%	4.4%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,348,166</b>	<b>12.7</b>	<b>2.4</b>	<b>18.1%</b>	<b>8.9%</b>

### Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,984	9.1	0.8	9.4%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,200	7.2	1.3	18.4%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	36,498	10.5	1.3	19.9%	10.1%
Khai khoáng	12,341	71.0	6.7	-5.3%	-4.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,232	8.5	1.6	19.9%	9.9%
Xây dựng	39,347	11.7	1.3	9.1%	3.3%
Máy công nghiệp	9,430	8.0	1.3	16.8%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	12,428	8.4	1.5	19.2%	14.1%
Lốp xe	7,597	9.8	2.5	23.8%	10.8%
Nuôi trồng nông & hải sản	37,662	19.8	1.6	11.4%	6.0%
Thực phẩm	215,727	15.2	4.3	25.1%	18.3%
Dược phẩm	14,432	10.5	2.3	20.4%	13.9%
Phần mềm	19,126	11.1	1.9	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	27,161	6.4	1.5	23.6%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	118,941	8.3	2.7	35.8%	24.9%
Bảo hiểm nhân thọ	37,426	30.1	2.9	10.1%	2.4%
Môi giới chứng khoán	28,455	14.6	1.6	10.1%	6.0%
Ngân hàng	387,921	17.1	2.1	11.2%	0.8%
Bất động sản	167,022	17.9	1.7	11.7%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	29,180	6.6	1.2	20.2%	8.4%

## Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

**VietinBankSc**

306 Ba Triệu

Hai Bà Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 31.07.2015**

**Nhận định:** Hai chỉ số index đã điều chỉnh giảm kèm khối lượng giao dịch thấp. Các mã giảm/mã tăng: 120/94 cho thấy lượng mã giảm giá áp đảo số mã tăng giá. Các mã Blue cũng điều chỉnh.

**Xu hướng ngắn hạn:** Điều chỉnh và tích lũy

**Xu hướng dài hạn:** Đà tăng vẫn tiếp tục được duy trì

**Kháng cự:**

Vn-Index: 640, HNX-Index: 91

**Hỗ trợ:**

Vn-Index: 617, HNX-Index: 85

**Chiến lược đầu tư:**

- **Ngắn hạn:** Hạn chế mua đuổi, quan sát kỹ diễn biến thị trường giai đoạn nhạy cảm này.

Nhà đầu tư nên giảm tần suất giao dịch thời điểm hiện tại.

- **Dài hạn:** Xem xét mua vào những cổ phiếu của doanh nghiệp có kết quả kinh doanh tốt trong Quý 2/2015, những cổ phiếu chứng khoán được hưởng lợi từ việc mở room khối ngoại, những cổ phiếu hưởng lợi từ TPP. Xem xét giải ngân với cổ phiếu ngân hàng khi điều chỉnh mạnh do đây vẫn là nhóm cổ phiếu dẫn dắt xu hướng thị trường năm 2015, đặc biệt là VCB, CTG, BID, MBB

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**Chi hoa hồng cho nhà phân phối gấp gần 4 lần, LNST 6T2015 của Vinamilk vẫn tăng 26%**

Doanh thu thuần quý 2/2015 tăng 13,4% lên 10.500 tỷ đồng và nâng mức doanh thu 6 tháng đầu năm 2015 lên 19.216 tỷ đồng. Điểm thuận lợi của VNM trong quý này cũng như nửa đầu năm là giá vốn giảm. Theo đó, tỷ lệ giá vốn/doanh thu trong quý 2 chỉ có 58,2% trong khi cùng kỳ gần 69%. Nhờ vậy, lợi nhuận gộp đã có sự tăng trưởng mạnh, đạt 4.387 tỷ đồng trong quý 2/2015. 6 tháng đạt gần 7.500 tỷ đồng. Chi phí bán hàng tiếp tục tăng mạnh. Trong quý 2, chi phí bán hàng của VNM tăng đến 92,2% lên 1.687 tỷ đồng và chiếm hơn 16% doanh thu thuần trong khi cùng kỳ năm trước, chi phí này chỉ chiếm 9,5%. Mặc dù vậy, lợi nhuận sau thuế của VNM vẫn tăng gần 40% lên 2.186 tỷ đồng. Và 6 tháng đầu năm 2015, VNM đạt 3.746 tỷ đồng lợi nhuận hợp nhất – tăng 26% so với 6 tháng đầu năm 2014. Phần lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ là 3.742 tỷ đồng.

**FPT tăng vốn cho 3 công ty con thêm 460 tỷ, tạm ứng cổ tức 10%**

Theo đó, vốn điều lệ của Công ty TNHH Phần mềm FPT (FPT Software), Công ty TNHH Thương mại FPT (FPT Trading) và Công ty TNHH Đầu tư FPT (FPT Invest) được tăng lên với tổng giá trị 460 tỷ đồng. Cụ thể, FPT Software tăng vốn điều lệ từ 520 tỷ đồng lên 700 tỷ đồng, FPT Trading tăng từ 600 tỷ đồng lên 680 tỷ đồng và FPT Invest tăng từ 600 tỷ lên 800 tỷ đồng. Bên cạnh đó, FPT tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 19/8/2015. Ngày chốt danh sách cổ đông là 21/8/2015. Ngày chi trả cổ tức là 9/9/2015. Với tỷ lệ cổ tức này, FPT sẽ chi ra hơn 397 tỷ đồng để trả cổ tức đợt này.

**Vĩ mô trong nước**

**NHNN đang muốn kéo lãi suất về mức hợp lý hơn nữa**

NHNN đang chủ động kéo lãi suất trên thị trường về một mức hợp lý hơn nữa để ủng hộ Bộ Tài chính phát hành trái phiếu chính phủ cũng như tín phiếu kho bạc. Lạm phát đang ở mức rất thấp. Bảy tháng đầu năm nay chỉ số CPI chỉ tăng 0,68% so với cuối năm ngoái. Và khi số liệu trên được Tổng cục Thống kê công bố, lãi suất trên thị trường liên ngân hàng có dấu hiệu giảm từ từ và nhẹ.

**Vĩ mô thế giới**

**OPEC không có kế hoạch cắt giảm sản lượng để hỗ trợ giá dầu**

Giá dầu đã giảm khoảng 15% trong tháng này và giảm 50% trong năm qua nhưng cả Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) cũng như Nga, nhà sản xuất dầu hàng đầu thế giới, đều không cắt giảm sản lượng để đẩy giá lên, với mục đích bảo vệ thị phần trước các đối thủ khác như Mỹ.

**Vòng đàm phán TPP tại Hawaii: “Chốt” những vấn đề cuối cùng**

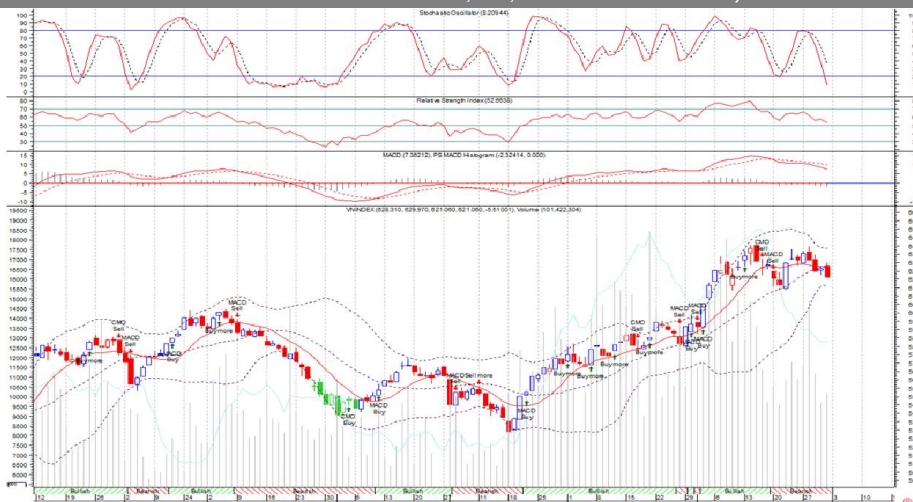
Việc đàm phán ở Hawaii để sớm đi đến việc ký kết TPP gần như chỉ còn là thủ tục cho dù nó vẫn được giới chức các nước cho rằng các vấn đề cuối cùng cũng không hề dễ dàng. Thế nhưng, chính sự ủng hộ của các bên trong đó có các Phòng Thương mại đại diện cho cộng đồng DN 12 nước TPP, những người được xem là có quyền lợi và nghĩa vụ trực tiếp tới nội dung các cuộc đàm phán đã cho thấy gần như không còn bất kỳ rào cản nào để dẫn đến kết thúc đàm phán TPP lần này.

**HOSE** 31/07/2015 VNINDEX 621.05 -5.52 -0.88% 112,601,314 CP 2,092.60 bil VND

### Chỉ số có xu hướng điều chỉnh về lại mốc hỗ trợ 617 điểm

-VN-INDEX chốt phiên giảm 5.52 điểm (0.88%) xuống 621.05 điểm. VN-INDEX đã rơi xuống dưới đường MA10 và MA20 với khối lượng giao dịch giảm.

- Chỉ số kỹ thuật cho thấy thị trường tiếp tục trong giai đoạn điều chỉnh và hướng về mức hỗ trợ mạnh tại 617 điểm trong một vài phiên tới.



### HOSE Top 5 theo KLGD

CII	-0.3 (-1.1%)	7,000,670
SBT	0.6 (3.9%)	5,879,660
FLC	-0.1 (-1.2%)	4,856,310
NT2	0.5 (2.0%)	3,583,490
PDR	0.1 (0.5%)	3,080,740

### HOSE Top 5 theo % tăng

TTP	3.1 (7.0%)	27,550
SRF	1.1 (6.8%)	20
SII	2.3 (6.8%)	13,510
KAC	0.6 (6.7%)	3,060
CDC	0.5 (6.7%)	89,070

### HOSE Top 5 theo % giảm

KSS	-0.1 (-6.7%)	1,266,610
VTB	-0.9 (-6.4%)	1,020
SVI	-2 (-6.1%)	6,800
VNH	-0.1 (-5.9%)	3,020
GTT	-0.1 (-5.3%)	27,830

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

NT2	37.5 tỷ	1,491,320
SHI	35.6 tỷ	2,801,454
SSI	7.0 tỷ	252,560
E1VFN30	6.1 tỷ	604,660
VHC	3.4 tỷ	82,330

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-9.8 tỷ	- 227,560
LSS	-7.9 tỷ	- 774,140
TTF	-7.8 tỷ	- 540,000
HNG	-7.3 tỷ	- 232,290
HAG	-5.2 tỷ	- 302,830

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	3,211,754	56.27

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HOSE
- ▶ Thị trường giao dịch giằng co với thanh khoản tiếp tục suy giảm
- ▶ Các nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và dầu khí đồng loạt giảm điểm
- ▶ CII giảm 400 đồng và khớp hơn 7 triệu đơn vị, dẫn đầu thanh khoản trên HOSE
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 56 tỷ đồng. Mua ròng NT2 37.5 tỷ, SHI 35.6 tỷ, SSI 7 tỷ, VHC 3.4 tỷ... Bán ròng VIC 9.8 tỷ, LSS 7.9 tỷ, TTF 7.8 tỷ, HNG 7.3 tỷ, HAG 5.2 tỷ

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	49.9	132,984.51	29.9	3.1	10.3%	0.9%
VNM	1,000.1	120.0	120,014.23	19.1	5.6	32.2%	24.9%
GAS	1,894.4	59.0	111,769.49	8.3	2.8	36.9%	25.9%
CTG	3,723.4	22.5	83,776.60	14.6	1.5	10.6%	0.9%
BID	3,148.1	25.5	80,277.16	14.1	2.1	15.8%	0.9%
VIC	1,841.6	43.1	79,371.13	30.3	2.2	12.0%	2.9%
MSN	746.7	90.0	67,204.61	56.9	3.1	7.3%	2.5%
BVH	680.5	52.5	35,724.75	30.1	2.9	10.1%	2.4%
HPG	732.9	32.5	23,820.33	8.4	1.3	25.2%	13.7%
HNG	708.1	31.2	22,094.09	19.9	1.8	11.6%	5.0%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	43.9	15,279.41	6.9	1.1	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	22.5	83,776.60	14.6	1.5	19.6	BAN
HAG	789.9	17.3	13,665.26	8.5	0.9	24.0	MUA
FPT	397.4	47.3	18,799.35	11.1	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,148.1	25.5	80,277.16	14.1	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	59.0	111,769.49	8.3	2.8	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	NT2	107,339,560	0.07%	1,551,320	39.00	60,000	1.52	-	-	-	-
2	SHI	16,087,259	0.05%	-	-	-	-	2,801,454	35.58	-	-
3	SSI	7,325,303	0.47%	284,610	7.84	32,050	0.89	-	-	-	-
4	E1VFN30	14,547,850	0.27%	413,850	4.22	-	-	190,810	1.90	-	-
5	VHC	18,085,278	0.29%	32,630	1.34	300	0.01	50,000	2.05	-	-
6	HVG	48,934,927	0.15%	342,990	7.58	213,560	4.72	-	-	-	-
7	VSH	44,900,675	0.27%	272,660	3.89	79,230	1.13	-	-	-	-
8	MSN	95,373,380	0.35%	37,580	3.42	10,500	0.96	-	-	-	-
9	BMP	24,300	48.95%	24,300	2.31	-	-	22,500	2.19	22,500	2.19
10	KBC	84,180,694	31.30%	150,000	2.41	7,500	0.12	-	-	-	-
11	HT1	126,693,907	9.16%	100,380	2.21	2,000	0.04	-	-	-	-
12	PET	24,663,415	19.32%	114,200	2.08	-	-	-	-	-	-
13	DPM	87,621,005	25.94%	186,820	5.92	132,660	4.20	-	-	-	-
14	DXG	31,027,694	22.45%	185,000	3.49	96,490	1.83	-	-	-	-
15	BCG	18,585,000	3.34%	-	-	-	-	100,000	1.58	-	-
16	DIG	40,039,305	26.60%	120,000	1.46	20,000	0.24	20,000	0.24	-	-
17	HSG	5,825,900	43.22%	40,160	1.72	7,770	0.33	42,570	1.82	42,570	1.82
18	DCM	248,145,053	2.13%	100,000	1.30	-	-	-	-	-	-
19	BIC	27,081,129	13.47%	52,770	1.18	-	-	-	-	-	-
20	SVC	6,258,990	23.96%	56,500	1.22	4,300	0.09	-	-	-	-
21	FLC	197,710,300	11.69%	111,700	0.90	18,210	0.15	-	-	-	-
22	CTG	18,047,585	29.52%	7,000	0.16	25,800	0.59	50,000	1.14	-	-
23	FPT	10,012	49.00%	10,010	0.48	-	-	-	-	-	-
24	ITC	23,280,109	15.30%	50,000	0.44	-	-	-	-	-	-
25	TMT	13,623,866	4.82%	6,820	0.29	-	-	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	258,230,363	14.98%	263,950	11.34	491,510	21.09	106,620	4.58	106,620	4.58
2	LSS	28,092,075	8.87%	100	0.00	774,240	7.94	-	-	-	-
3	TTF	44,694,012	4.34%	-	-	-	-	-	-	540,000	7.83
4	HNG	341,917,698	0.72%	-	-	232,290	7.31	-	-	-	-
5	HAG	162,571,402	22.00%	11,330	0.20	314,160	5.43	-	-	-	-
6	STB	259,162,267	9.14%	-	-	226,280	4.21	-	-	-	-
7	PVD	31,852,454	38.49%	162,680	7.18	247,190	10.89	-	-	-	-
8	SBT	46,491,580	17.69%	-	-	209,000	3.22	-	-	-	-
9	PVT	85,128,810	15.73%	50,000	0.65	235,050	3.04	-	-	-	-
10	BVH	163,273,588	25.01%	4,300	0.24	49,380	2.62	-	-	-	-
11	JVC	1,808,505	47.39%	350,900	2.96	552,000	4.60	-	-	-	-
12	GAS	885,220,970	2.29%	153,490	9.10	174,710	10.37	-	-	-	-
13	PPC	107,211,753	16.14%	39,800	0.88	97,030	2.14	-	-	-	-
14	BID	892,103,091	1.66%	2,500	0.07	48,840	1.27	-	-	-	-
15	PXS	18,762,950	11.47%	-	-	51,510	1.07	-	-	-	-
16	OGC	138,778,954	2.74%	38,000	0.10	414,200	1.04	-	-	-	-
17	KDC	53,075,424	28.32%	171,840	8.34	188,460	9.14	-	-	-	-
18	VNM	1,002	49.00%	1,000	0.12	7,320	0.88	-	-	-	-
19	TDH	1,023,395	46.56%	1,000	0.02	45,110	0.72	-	-	-	-
20	HPG	67,659,431	39.77%	109,430	3.63	128,440	4.28	-	-	-	-
21	DRC	10,204,073	37.83%	21,250	1.04	30,000	1.47	-	-	-	-
22	VCB	235,560,558	21.16%	112,600	5.73	120,310	6.13	50,000	2.55	50,000	2.55
23	NBB	7,398,548	36.31%	-	-	17,000	0.40	-	-	-	-
24	CNG	6,742,564	24.03%	-	-	9,200	0.27	-	-	-	-
25	LIX	6,916,832	16.98%	1,000	0.04	7,900	0.30	-	-	-	-

**HNX** 31/07/2015 HNX-Index 85.13 -0.67 -0.79% 35,501,989 CP 449.58 bil. VND

### Chỉ số HNX-Index được hỗ trợ tại vùng 85 điểm

-HNX-INDEX giảm 0.67 điểm tương ứng giảm 0.78 % xuống mức 85.13 điểm với khối lượng giao dịch sụt giảm. HNX-INDEX tiến gần mốc hỗ trợ 85 điểm.

- Các chỉ số kỹ thuật cho thấy HNX-INDEX đã chuyển từ xu hướng tăng sang dao động trong vùng 85-87.5 điểm. Nếu vùng hỗ trợ 85 bị phá vỡ, HNX-INDEX sẽ bước vào xu thế giảm điểm và tiến đến vùng hỗ trợ quanh mốc 80 điểm.



### HNX Top 5 theo KLGD

FIT	-0.2 (-1.6%)	3,158,670
KVC	-0.1 (-0.4%)	3,134,600
KLF	-0.1 (-1.6%)	2,249,320
SCR	0 (0.0%)	2,180,150
SHB	-0.2 (-2.3%)	1,508,140

### HNX Top 5 theo % tăng

TA9	4 (29.6%)	14,800
MHL	0.7 (13.5%)	-
SDU	1.4 (10.0%)	1,400
PIV	2.3 (10.0%)	15,800
CJC	2.4 (9.9%)	2,800

### HNX Top 5 theo % giảm

OCH	-0.9 (-10.0%)	200
TXM	-0.9 (-9.8%)	2,300
MDC	-0.9 (-9.5%)	1,500
LUT	-0.4 (-9.3%)	1,400
HVA	-0.7 (-9.1%)	87,200

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!
#REF!	#REF!	tỷ	#REF!

### GD NDTNN KL Ròng GT Ròng (tỷ)

HNX	#REF!	#REF!
-----	-------	-------

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng nhẹ trên HNX
- ▶ Thị trường giao dịch giằng co với thanh khoản tiếp tục suy giảm
- ▶ Các nhóm dẫn dắt như chứng khoán, dầu khí, ngân hàng, bảo hiểm và bất động sản đa phần giữ sắc đỏ
- ▶ FIT giảm 200 đồng và khớp 3,15 triệu đơn vị, cao nhất sàn
- ▶ Khối ngoại mua ròng 7 tỷ đồng giá trị. Mua ròng FIT 9.7 tỷ, PVS 1.3 tỷ, bán ròng PVI 3 tỷ, BVS 0.7 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	21.6	19,359.52	20.0	1.6	7.9%	0.5%
PVS	446.7	25.8	11,524.87	6.3	1.2	20.2%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.4	7,443.10	9.9	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	13.5	5,963.09	14.8	0.8	6.7%	1.8%
PVI	222.3	19.8	4,401.27	15.1	0.7	4.8%	1.6%
VNR	131.1	22.7	2,975.42	11.9	1.1	9.7%	4.0%
NTP	62.0	48.0	2,974.71	7.5	1.9	23.1%	13.5%
PLC	80.8	32.8	2,650.19	7.1	2.1	29.2%	9.9%
VND	155.0	14.9	2,309.47	13.6	1.3	9.1%	4.4%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.5	810.00	6.3	1.9	41.0	GIU
CMI	16.0	10.5	168.00	5.4	0.9	NA	TH.DOI
PVS	446.7	25.8	11,524.87	6.3	1.2	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.6	933.29	8.1	1.1	NA	TH.DOI
SCR	187.7	8.6	1,614.10	96.3	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.4	7,443.10	9.9	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
dangdth@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
  
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
  
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
  
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
  
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
  - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.